

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAP VIETNAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY SAP

2. Mã số doanh nghiệp: 0110758861

3. Ngày thành lập: 20/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Đèn, Khê Ngoại 3, Xã Văn Khê, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0949732298

Fax:

Email: ctysapvn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ vận tải hàng hóa hàng không, hoa tiêu)	5229(Chính)
2.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
3.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
4.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
5.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu (trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
8.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
9.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
10.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
12.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541

13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa. (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ đấu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ uống (trừ bán buôn rượu)	4633
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ kinh doanh phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị; trừ hoạt động đấu giá)	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ mua bán trang thiết bị y tế)	4659
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ rượu)	4723
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
32.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
33.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012

34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hoạt động hoa tiêu)	5222
36.	Bốc xếp hàng hóa	5224
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ tư vấn pháp luật) - Dịch vụ môi giới bất động sản - Kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Bưu chính	5310
41.	Chuyển phát (Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh)	5320
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh (loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG XÚNG	Thôn Ngọc Liễn, Xã Văn Cẩm, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0340860031 37	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
2	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	Số 23/3 đường Trần Quang Khải, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0201950036 98	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

3	TRẦN MẠNH HƯNG	Thôn Vũ Xuyên, Xã Yên Dương, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Tổng số	30.000	300.000.000	30,000	0360930236 90
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THỊ PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/02/1995

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 020195003698

Ngày cấp: 18/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 23/3 đường Trần Quang Khải, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 23/3 đường Trần Quang Khải, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội